**Tập đọc**

**Ông tổ nghề thêu**

 1. Hồi còn nhỏ, cậu bé Trần Quốc Khái rất ham học. Cậu học cả khi đi đốn củi, lúc kéo vó tôm. Tối đến, nhà không có đèn, cậu bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng, lấy ánh sáng đọc sách. Chẳng bao lâu, Khái đỗ tiến sĩ, rồi làm quan to trong triều đình nhà Lê.

   2. Một lần, Trần Quốc Khái được triều đình cử đi sứ bên Trung Quốc. Vua Trung Quốc muốn thử tài sứ thần, sai dựng một cái lầu cao, mời ông lên chơi, rồi cất thang đi. Không còn lối xuống, ông đành ở lại trên lầu. Lầu chỉ có hai pho tượng Phật, hai cái lọng, một bức trướng thêu ba chữ "Phật trong lòng" và một vò nước.

   3. Bụng đói mà không có cơm ăn, Trần Quốc Khái lẩm nhẩm đọc ba chữ trên bức trướng, rồi mỉm cười. Ông bẻ tay pho tượng nếm thử. Thì ra hai pho tượng ấy nặn bằng bột chè lam. Từ đó, ngày hai bữa, ông cứ ung dung bẻ dần tượng mà ăn. Nhân được nhàn rỗi, ông mày mò quan sát, nhớ nhập tâm cách thêu và làm lọng.

   4. Học được cách thêu và làm lọng rồi, ông tìm đường xuống. Thấy những con dơi xòe cánh chao đi chao lại như chiếc lá bay, ông liền ôm lọng nhảy xuống đất bình an vô sự. Vua Trung Quốc khen ông là người có tài, đặt tiệc to tiễn về nước.

   5. Về đến nước nhà, Trần Quốc Khái truyền dạy cho dân nghề thêu và nghề làm lọng. Dần dần, nghề thêu lan rộng ra khắp nơi. Nhân dân vùng Thường Tín, quê ông, lập đền thờ và tôn ông là ông tổ nghề thêu.

Theo **NGỌC VŨ**

​

- **Đi sứ**: đi giao thiệp với nước ngoài theo lệnh vua.

- **Lọng**: vật làm bằng vải hoặc bằng lụa căng trên khung tre, gỗ hay kim loại, thường dùng để che đầu tượng thần, tượng Phật hay vua, quan trong nghi lễ long trọng.

- **Bức trướng**: bức lụa, vải, trên có thêu chữ hoặc hình, dùng làm lễ vật hoặc tặng phẩm.

- **Chè lam**: bánh ngọt làm bằng bột bỏng nếp ngào mật, pha nước gừng.

- **Nhập tâm**: nhớ kĩ, như thuộc lòng.

- **Bình an vô sự**: bình yên, không có chuyện gì xấu xảy ra.

- **Thường Tín**: một huyện thuộc tỉnh Hà Tây.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và PH** | **Hoạt động của HS** |
| -GV đọc mẫu bài “Ông tổ nghề thêu”  -**PH cho HS đọc đoạn 1** ( từ Hồi còn nhỏ … triều đình nhà Lê. )  -**PH nêu câu hỏi số 1**:  **Câu 1**: *Hồi nhỏ, Trần Quốc Khái ham học như thế nào ?*  -**PH cho HS đọc đoạn 2** ( từ Một lần … một vò nước. )  -**PH nêu câu hỏi số 2**:  **Câu 2**: *Vua Trung Quốc nghĩ ra cách gì để thử tài sứ thần Việt Nam ?*  -**PH cho HS đọc đoạn 3 và 4** ( từ Bụng đói … tiễn về nước. )  -**PH nêu câu hỏi số 3**:  **Câu 3**: *Trần Quốc Khái đã làm thế nào:*   1. *Để sống ?* 2. *Để không bỏ phí thời gian ?* 3. *Để xuống đất bình yên vô sự ?*   -**PH cho HS đọc đoạn 5** ( từ Về đến nước nhà … ông tổ nghề thêu. )  -**PH nêu câu hỏi số 4**:  **Câu 4**: *Vì sao Trần Quốc Khái được suy tôn là ông tổ nghề thêu?*  **-PH hỏi: *Nội dung câu truyện nói lên điều gì ?***  -**PH cho HS nêu từ khó có trong bài.**  -PH cho HS đọc lại toàn bài. | -HS lắng nghe sau đó đọc lại cả bài 1 lần  -**HS đọc đoạn 1**  -**HS trả lời**: *Trần Quốc Khái học cả khi đi đốn củi, lúc kéo vó tôm. Tối đến, nhà nghèo, không có đèn, cậu bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng, lấy ánh sáng đọc sách*.  -**HS đọc đoạn 2**  -**HS trả lời**: *Vua cho dựng lầu cao, mời Trần Quốc Khái lên chơi, rồi cất thang để xem ông làm thế nào.*  -**HS đọc đoạn 3 và 4**  -**HS trả lời**:  *a. Bụng đói, không có gì ăn, ông đọc ba chữ trên bức trướng “Phật trong lòng”, hiểu ý người viết, ông bẻ tay tượng Phật nếm thử mới biết hai pho tượng được nặn bằng bột chè lam. Từ đó, ngày hai bữa, ông ung dung bẻ dần tượng mà ăn.*  *(* ***PH giải nghĩa thêm: “Phật trong lòng” – tư tường của Phật ở trong lòng mỗi người, có ý mách ngầm Trần Quốc Khái: có thể ăn bức tượng.)***  *b. Ông mày mò quan sát hai cái lọng và bức trướng thêu, nhớ nhập tâm cách thêu trướng và làm lọng.*  *c.Ông nhìn những con dơi xòe cánh chao đi chao lại như chiếc lá bay, bèn bắt chước chúng, ôm lọng nhảy xuống đất bình an vô sự.*  -**HS đọc đoạn 5**  -**HS trả lời**: *Vì ông là người đã truyền dạy cho dân nghề thêu, nhờ vậy nghề này được lan truyền rộng.*  -**HS trả lời**: *Ca ngợi Trần Quốc Khái là người thông minh, ham học hỏi, giàu trí sáng tạo, chỉ bằng quan sát và ghi nhớ nhập tâm đã học được nghề thêu của người Trung Quốc truyền dạy lại cho dân ta.*  **-HS nêu***: đốn củi, pho tượng Phật, cái lọng, lẩm nhẩm, bức trướng, nhàn rỗi, nhập tâm, Thường Tín*  **(PH cho HS viết vào tập mỗi từ khó một dòng)**  -HS đọc lại toàn bài. |